

Số: 520/TB-TCL

Thủ Đức, ngày 14 tháng 7 năm 2023

**THÔNG BÁO**  
**Về việc lựa chọn tổ chức bán đấu giá tài sản**

Căn cứ Luật đấu giá tài sản số năm 2016;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTP ngày 08 tháng 02 năm 2022 của Bộ tư pháp hướng dẫn lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản;

Căn cứ Nghị quyết HĐQT số 269 /NQ – HĐQT ngày 18/4/2023 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Đại lý GNVN Xếp dỡ Tân Cảng.

Công ty CP đại lý giao nhận vận tải xếp dỡ Tân Cảng, địa chỉ: 470 Đồng Văn Công, Phường Thạnh Mỹ Lợi, Thành phố Thủ Đức, TP. HCM, thông báo về việc lựa chọn tổ chức đấu giá để bán đấu giá như sau:

**1. Thông tin tài sản bán đấu giá:** 03 xe ô tô con đã qua sử dụng, thông tin tài sản cụ thể như sau

**1.1 Xe Mitsubishi Pajero**

- Biển số: 50Z-7707
- Số khung: RLA00V33V71000089
- Số máy: 6G72TD1047
- Năm sản xuất: 2007
- Nơi sản xuất: Việt Nam
- Số chỗ ngồi: 7
- Loại nhiên liệu: Xăng
- Số km đã đi: 364.782 km

**1.2. Xe Toyota Altis**

- Biển số: 50KT-003.94
- Số khung: RL4BL42E8A2001520
- Số máy: 3ZRA536388
- Năm sản xuất: 2010
- Nơi sản xuất: Việt Nam
- Số chỗ ngồi: 5
- Loại nhiên liệu: Xăng
- Số km đã đi: 304.387 km

**1.3. Xe Toyota Inova**

- Biển số: 52U-9071
- Số khung: 799258068
- Số máy: 6747339



- Năm sản xuất: 2009
- Nơi sản xuất: Việt Nam
- Số chỗ ngồi: 8
- Loại nhiên liệu: Xăng
- Số km đã đi: 612.511 km

## 2. Giá khởi điểm của tài sản đấu giá:

Giá khởi điểm của 03 xe ô tô con đã qua sử dụng chi tiết như sau:

STT	Tên tài sản	Thành tiền (đồng)
1	Xe Mitsubishi Pajero, Biển kiểm soát: 50Z-7707	140,000,000
2	Xe Toyota Altis, Biển kiểm soát: 50KT-003.94	203.000.000
3	Xe Toyota Inova, Biển kiểm soát: 52U-9071	130,000,000
<b>TỔNG CỘNG</b>		<b>473,000,000</b>
<b>Bằng chữ: Bốn trăm bảy mươi ba triệu đồng chẵn.</b>		

## 3. Tiêu chí lựa chọn tổ chức đấu giá:

Tổ chức đấu giá tài sản phải bảo đảm theo đúng tiêu chí quy định tại Điều 56 Luật Đấu giá tài sản, Điều 3 và Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư 02/2022/TT-BTP ngày 08 tháng 02 năm 2022 của Bộ tư pháp (*Phụ lục: Tiêu chí đánh giá chấm điểm đính kèm Thông báo*).

## 4. Thời gian, địa điểm nộp hồ sơ đăng ký tham gia tổ chức đấu giá:

- Thời gian nộp hồ sơ đăng ký tham gia tổ chức đấu giá: Trong thời hạn 03 (ba) làm việc ngày kể từ ngày thông báo.

- Người đến nộp hồ sơ mang theo CMND và Giấy giới thiệu hoặc gửi theo đường bưu điện (được tính theo dấu bưu điện trước 17 giờ của ngày kết thúc nhận hồ sơ đăng ký)

- Địa điểm nộp hồ sơ đăng ký tham gia tổ chức đấu giá: Phòng Đầu tư Pháp Chế, Công ty CP ĐL GNVN XD Tân Cảng, địa chỉ: Phòng 705, Tầng 7, Tòa nhà TCL, 470 Đồng Văn Cống, Phường Thạnh Mỹ Lợi, TP Thủ Đức, TP. HCM

- Liên hệ: Mr. Tuấn Anh, số điện thoại: 0903821334 hoặc Ms. Trang, số điện thoại: 0982040545

- Thời gian thông báo: Trong vòng 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày đăng thông báo trên Cổng thông tin điện tử quốc gia về đấu giá tài sản của Bộ Tư pháp.

Kết quả lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản, Công ty TCL sẽ gửi thông báo đến tổ chức đấu giá được lựa chọn. Tổ chức đấu giá không nhận được thông báo là tổ chức đấu giá không được lựa chọn, hồ sơ đã nộp không được hoàn lại.

## 5. Yêu cầu đối với hồ sơ:

- Hồ sơ năng lực đảm bảo đầy đủ các thông tin theo quy định tại Thông tư số 02/2022/TT-BTP ngày 08 tháng 02 năm 2022 của Bộ tư pháp hướng dẫn lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản;

- Thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản dự kiến;
- Có tên trong danh sách các tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố.

Công ty CP ĐLGTVT XD Tân Cảng rất mong nhận được sự hợp tác của các Tổ chức đấu giá chuyên nghiệp.

Xin chân thành cảm ơn và trân trọng kính chào./.

### Nơi nhận:

- Công TTĐG Quốc gia (đăng tin);
- CBTT;
- Lưu: VT, ĐTPC. Tr 03.



**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Văn Hòa**

04  
CÓN  
CỐ P  
YGI  
TÁ  
ÁN C  
C-T



**Phụ lục:**  
**BẢNG TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ, CHẤM ĐIỂM TỔ CHỨC ĐẤU GIÁ TÀI SẢN**  
 (Kèm theo Thông báo số 52/TB-TCL ngày 11 tháng 7 năm 2023 của Công ty CP  
 Đại lý GNVT Xếp Dỡ Tân Cảng)

TT	NỘI DUNG	MỨC TỐI ĐA
<b>I</b>	<b>Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá</b>	<b>23,0</b>
<b>1</b>	<b>Cơ sở vật chất bảo đảm cho việc đấu giá</b>	<b>11,0</b>
1.1	Có trụ sở ổn định, địa chỉ rõ ràng kèm theo thông tin liên hệ (số điện thoại, fax, địa chỉ thư điện tử...)	6,0
1.2	Địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá được bố trí ở vị trí công khai, thuận tiện	5,0
<b>2</b>	<b>Trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá</b>	<b>8,0</b>
2.1	Có máy in, máy vi tính, máy chiếu, thùng đựng phiếu trả giá bảo đảm an toàn, bảo mật và các phương tiện khác bảo đảm cho việc đấu giá	4,0
2.2	Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại nơi bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá; nơi tổ chức cuộc đấu giá	4,0
<b>3</b>	<b>Có trang thông tin điện tử đang hoạt động</b>	<b>2,0</b>
<b>4</b>	<b>Đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt đủ điều kiện thực hiện hình thức đấu giá trực tuyến</b>	<b>1,0</b>
<b>5</b>	<b>Có nơi lưu trữ hồ sơ đấu giá</b>	<b>1,0</b>
<b>II</b>	<b>Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả (Thuyết minh đầy đủ các nội dung trong phương án)</b>	<b>22,0</b>
<b>1</b>	<b>Phương án đấu giá đề xuất việc tổ chức đấu giá đúng quy định của pháp luật, bảo đảm tính công khai, minh bạch, khách quan</b>	<b>4,0</b>
<b>2</b>	<b>Phương án đấu giá đề xuất thời gian, địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá, địa điểm tổ chức cuộc đấu giá, buổi công bố giá thuận lợi cho người tham gia đấu giá; hình thức đấu giá, bước giá, số vòng đấu giá có tính khả thi và hiệu quả cao</b>	<b>4,0</b>
<b>3</b>	<b>Phương án đấu giá đề xuất cách thức bảo mật thông tin, chống thông đồng, đùm giã</b>	<b>4,0</b>
<b>4</b>	<b>Phương án đấu giá đề xuất thêm các địa điểm, hình thức niêm yết, thông báo công khai khác nhằm tăng mức độ phổ biến thông tin đấu giá</b>	<b>4,0</b>
<b>5</b>	<b>Phương án đấu giá đề xuất giải pháp bảo đảm an toàn, an ninh trật tự cho việc tổ chức thực hiện đấu giá</b>	<b>3,0</b>
<b>6</b>	<b>Phương án đấu giá đề xuất các giải pháp giải quyết các tình huống phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện việc đấu giá</b>	<b>3,0</b>
<b>III</b>	<b>Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức đấu giá tài sản</b>	<b>45,0</b>
<b>1</b>	<b>Trong năm trước liền kề đã thực hiện hợp đồng dịch vụ đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá (Tổ chức đấu giá tài sản liệt kê tất cả các cuộc đấu giá tài sản đã thực hiện. Người có tài sản không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 1.1, 1.2, 1.3, 1.4 hoặc 1.5</b>	<b>6,0</b>
1.1	Dưới 03 hợp đồng (bao gồm trường hợp không thực hiện hợp đồng nào)	2,0



1.2	Từ 03 hợp đồng đến dưới 10 hợp đồng	3,0
1.3	Từ 10 hợp đồng đến dưới 20 hợp đồng	4,0
1.4	Từ 20 hợp đồng đến dưới 30 hợp đồng	5,0
1.5	Từ 30 hợp đồng trở lên	6,0
2	<b>Trong năm trước liền kề đã tổ chức đấu giá thành các cuộc đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá có mức chênh lệch trung bình giữa giá trúng đấu giá so với giá khởi điểm (Tổ chức đấu giá tài sản liệt kê tất cả các cuộc đấu giá tài sản đã thực hiện. Người có tài sản không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng)</b> <b>Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 2.1, 2.2, 2.3, 2.4 hoặc 2.5</b>	18,0
2.1	Dưới 20% (bao gồm trường hợp không có chênh lệch)	10,0
2.2	Từ 20% đến dưới 40%	12,0
2.3	Từ 40% đến dưới 70%	14,0
2.4	Từ 70% đến dưới 100%	16,0
2.5	Từ 100% trở lên	18,0
3	<b>Thời gian hoạt động trong lĩnh vực đấu giá tài sản tính từ thời điểm có Quyết định thành lập hoặc được cấp Giấy đăng ký hoạt động (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với doanh nghiệp đấu giá tài sản được thành lập trước ngày Luật Đấu giá tài sản có hiệu lực)</b> <b>Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 3.1, 3.2 hoặc 3.3</b>	5,0
3.1	Dưới 03 năm	3,0
3.2	Từ 03 năm đến dưới 05 năm	4,0
3.3	Từ 05 năm trở lên	5,0
4	<b>So lượng đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản</b> <b>Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 4.1, 4.2 hoặc 4.3</b>	3,0
4.1	01 đấu giá viên	1,0
4.2	Từ 02 đến dưới 05 đấu giá viên	2,0
4.3	Từ 05 đấu giá viên trở lên	3,0
5	<b>Kinh nghiệm hành nghề của đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản (Tính từ thời điểm được cấp Thẻ đấu giá viên theo Nghị định số 05/2005/NĐ-CP ngày 18/01/2005 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc đăng ký danh sách đấu giá viên tại Sở Tư pháp theo Nghị định số 17/2010/NĐ-CP ngày 04/3/2010 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc Thẻ đấu giá viên theo Luật Đấu giá tài sản)</b> <b>Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 5.1, 5.2 hoặc 5.3</b>	4,0
5.1	Không có đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên	2,0
5.2	Từ 01 đến 02 đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên	3,0
5.3	Từ 03 đấu giá viên trở lên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên	4,0
6	<b>Nộp thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc đóng góp vào ngân sách Nhà nước trong năm trước liền kề, trừ thuế giá trị gia tăng</b> <b>Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 6.1, 6.2, 6.3 hoặc 6.4</b>	5,0
6.1	Dưới 50 triệu đồng	2,0
6.2	Từ 50 triệu đồng đến dưới 100 triệu đồng	3,0
6.3	Từ 100 triệu đồng đến dưới 200 triệu đồng	4,0

6.4	Từ 200 triệu đồng trở lên	5,0
7	<b>Đội ngũ nhân viên làm việc theo hợp đồng lao động</b> <b>Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 7.1 hoặc 7.2</b>	3,0
7.1	Dưới 03 nhân viên (bao gồm trường hợp không có nhân viên nào)	2,0
7.2	Từ 03 nhân viên trở lên	3,0
8	<b>Có người tập sự hành nghề trong tổ chức đấu giá tài sản trong năm trước liền kề hoặc năm nộp hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn</b>	1,0
IV	<b>Thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản phù hợp</b> <b>Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 1, 2 hoặc 3</b>	5,0
1	<b>Bằng mức thù lao dịch vụ đấu giá theo quy định của Bộ Tài chính</b>	3,0
2	<b>Giảm dưới 20% mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (không áp dụng đối với mức thù lao phần trăm trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính)</b>	4,0
3	<b>Giảm từ 20% trở lên mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (không áp dụng đối với mức thù lao phần trăm trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính)</b>	5,0
V	<b>Tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định</b>	5,0
<b>Tổng số điểm</b>		<b>100</b>
VI	<b>Có tên trong danh sách các tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố</b>	
1	<b>Có tên trong danh sách tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố</b>	<b>Đủ điều kiện</b>
2	<b>Không có tên trong danh sách tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố</b>	<b>Không đủ điều kiện</b>

